TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH** --------- Bản án số: 41/2017/HSST Ngày 28/7/2017	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Tuyết.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hải Triều, bà Trần Thị Cúc.
- Đại diện VKSND huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Chu Thị Linh - Thư ký Toà án.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo - Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1994.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bố: Trần Văn S, sinh năm 1957; Mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1961.
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.
Nhân thân:
- Bản án số 27/2011/HSST ngày 21/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản".
- Bản án số 17/2012/HSST ngày 29/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Tiền sự: không.
Tiền án: Có 03 tiền án:
- Bản án số 69/2013/HSST ngày 17/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chưa thi hành nộp khoản tiền án phí.
- Bản án số 62/2015/HSST ngày 18/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.
- Bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang thi hành án bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017, bị bắt áp giải thi hành án từ ngày 21/3/2017 cho đến nay.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1998.
Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 03/3/2017, Trần Văn T sinh năm 1994 trú tại Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải và Q ở huyện Thái Thụy (bạn của T mới quen) chưa xác định được họ tên tuổi và địa chỉ cụ thể, ngồi chơi tại nhà T. Khoảng 16h30' cùng ngày T nhảy qua tường dậu sang vườn nhà chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1998 ở cạnh nhà T mục đích trộm cắp tài sản. Sau khi nhảy sang vườn nhà chị Thu, T bảo Q đi xe máy ra đầu ngõ giáp đường Thôn H, xã N đợi T. Quan sát thấy trong vườn nhà chị Thu có chuồng gà và xung quanh không có người, T nhặt chiếc bao tải màu trắng ở gần chuồng gà rồi mở cửa chuồng bắt 05 con gà trống bỏ vào bao. Sau đó T mang tao tải đựng số gà vừa bắt được đi ra tường dậu giáp đường Thôn H, xã N. Lúc này Q đã ngồi chờ sẵn trên xe máy, T đưa bao gà cho Q cầm rồi nhảy qua tường dậu, ngồi lên xe máy. T và Q mang gà trộm cắp được ra chợ N bán cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ lấy 520.000 đồng, T và Q đã tiêu xài cá nhân hết.

* Cáo trạng số 44/KSĐT ngày 13/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm b, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33; Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, đề nghị tổng hợp với hình phạt của bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và đề xuất các vấn đề khác phải giải quyết trong vụ án.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Các bản án số 69/2013/HSST ngày 17/12/2013; Bản án số 62/2015/HSST ngày 18/12/2015; Bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình bị cáo đều phạm tội chiếm đoạt tài sản và chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 1.400.000đồng, vì vậy các bản án trên được xác định làm cấu thành cơ bản của tội trộm cắp tài sản nên bị cáo không bị xác định là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1998, trú tại Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải.

- Lời khai của những người làm chứng là ông Đỗ Văn P, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị V sinh năm 1939 cùng trú tại Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải.

- Sơ đồ hiện trường do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 09/3/2017, tại Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải.

- Biên bản định giá tài sản do Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiền Hải lập ngày 21/3/2017 xác định: 05 con gà trống loại gà ta, nặng 20kg trị giá 1.400.000 đồng.

Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy các chứng cứ nêu trên được cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định là hợp pháp, các chứng cứ này phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 16^{h}30’ ngày 03/3/2017, Trần Văn T sinh năm 1994, trú tại Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải lợi dụng sơ hở vào vườn nhà chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1998 ở cùng thôn trộm cắp 05 con gà trống, tổng trọng lượng 20kg, trị giá 1.400.000đ đồng mang ra chợ xã N, huyện Tiền Hải bán lấy 520.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Hội đồng xét xử kết luận Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng".

- Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, thể hiện sự liều lĩnh của bị cáo, trước đó bị cáo đã 05 lần phạm tội chiếm đoạt tài sản vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Tài sản bị chiếm đoạt bị cáo đã tác động mẹ đẻ bồi thường trả cho người bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này theo T khai có Q nhà ở gần cống Trà Linh, huyện Thái Thụy cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với T. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến

hành xác minh tại xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy nhưng không có thanh niên nào có đặc điểm như T và những người làm chứng khai nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau. Ngoài ra T còn khai đã bán số gà trộm cắp được cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở chợ N. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác mình tại chợ xã N nhưng không có ai có đặc điểm như T miêu tả nên không làm rõ được người mua số gà T đã bán để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bà Nguyễn Thị S là mẹ của T đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Th số tiền là 1.000.000 đồng. Đến nay chị Thu không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm b, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33; Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/7/2017 được trừ đi 04 tháng 07 ngày bị cáo đã thi hành án của bản án số 03/2017/HSST ngày 20/01/2017 (từ ngày 21/3/2017 đến ngày 28/7/2017). Bị cáo còn phải thi hành tiếp 01 năm 07 tháng 23 ngày tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Th đã được mẹ bị cáo bồi thường trị giá tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/7/2017, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Tiền Hải.*
- *Công an huyện Tiền Hả.*
- *Phòng KT - Tòa án ND tỉnh TB.*
- *THA huyện Tiền Hải.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Chu Thị Tuyết